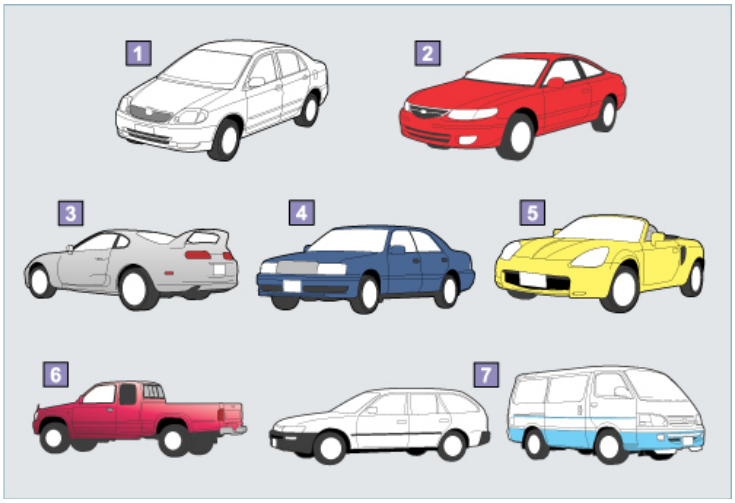
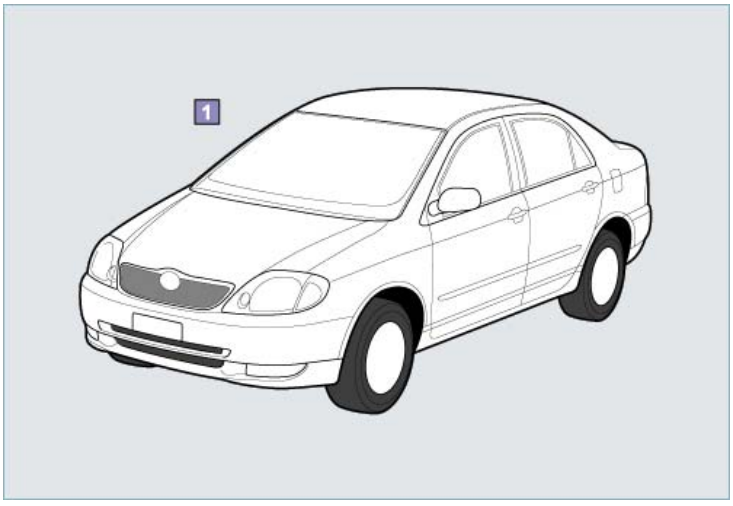
Kiểu Thân Xe



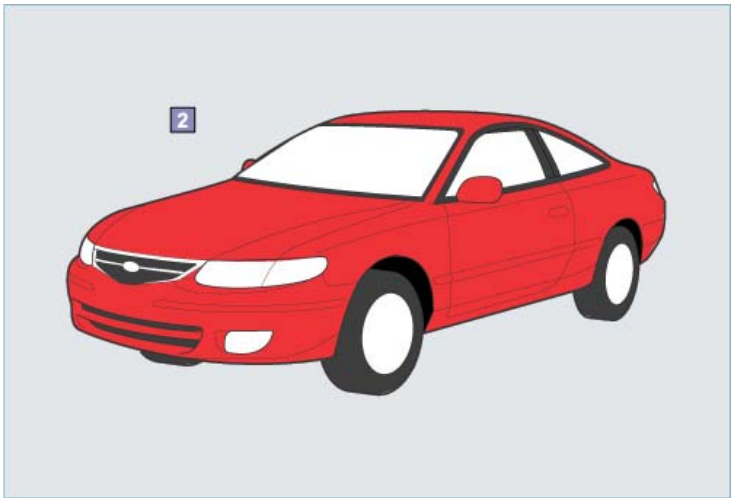
Kiểu Thân Xe

Thân xe là bộ phận của xe dùng để chở người hay hàng hóa. Có rất nhiều kiểu thân xe khác nhau



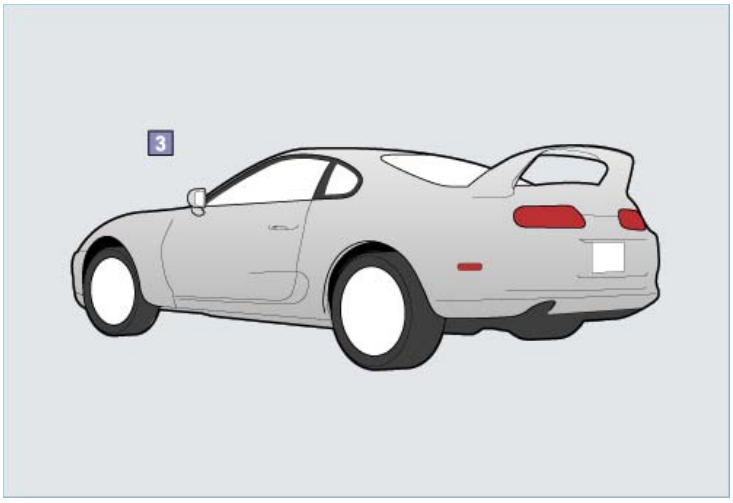
1 Sedan

Đây là loại xe du lịch được chú trọng vào tiện nghi của hành khách và lái xe

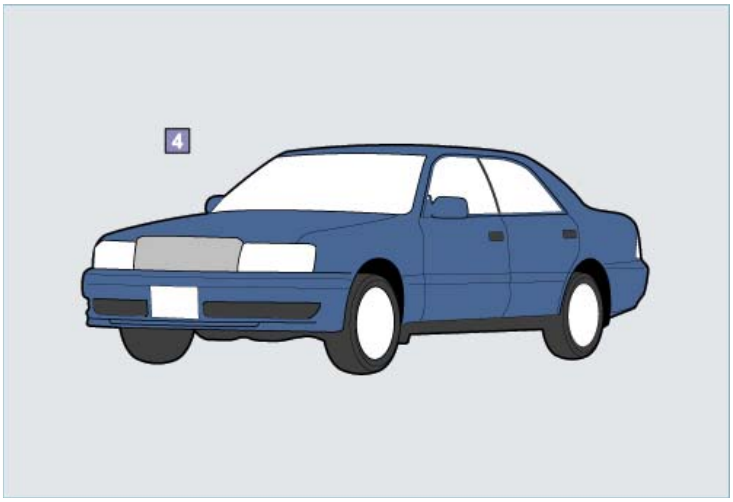


2 Coupe

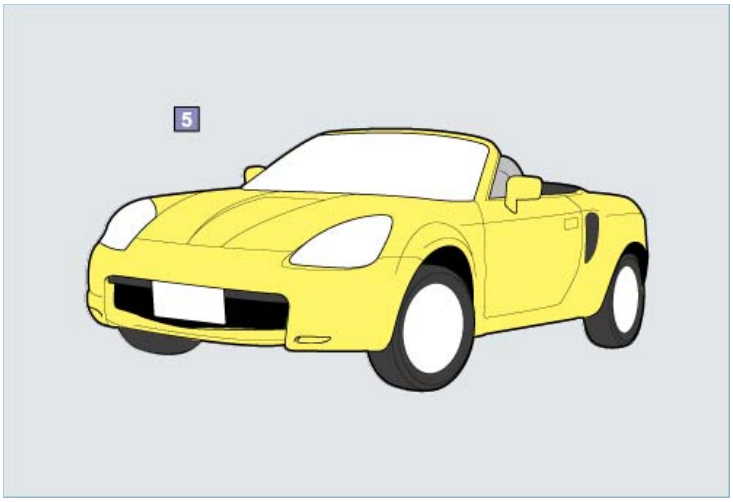
Đây là loại xe thể thao được chú trọng vào kiểu dáng và tính năng



☐ **Lift back (Hatch back)**
Về cơ bản, loại này tương tự như loại coupe. khu vực dành cho người và hàng hóa được gắn liền nhau. Cửa hậu và cửa sổ hậu mở ra cùng với nhau.

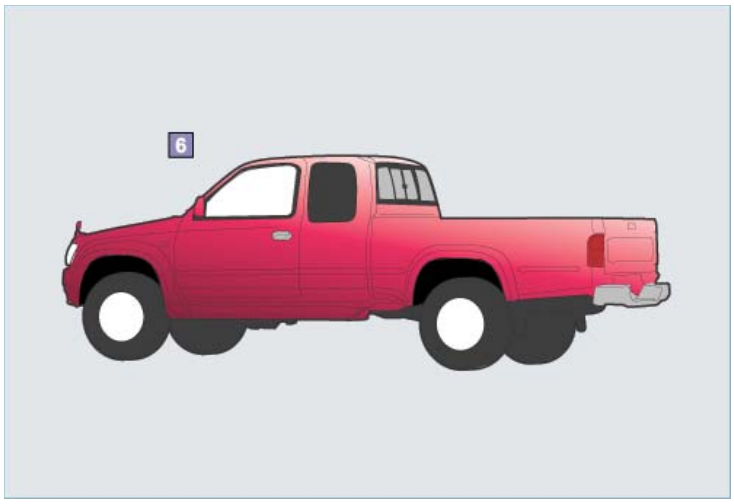


4 Hardtop
Đây là loại xe sedan không có khung cửa sổ cũng như trụ đỡ giữa

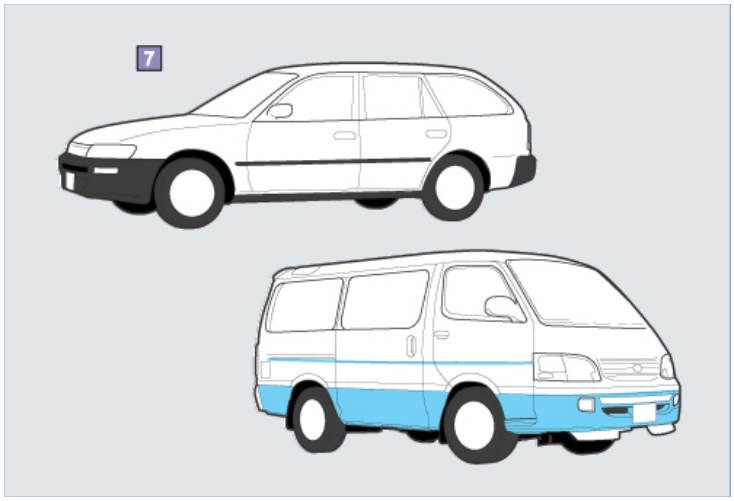


5 Convertible
Đây là loại sedan hay coupe mà có thể lái xe với trần xe cuốn lên hay hạ xuống.

(1/1)

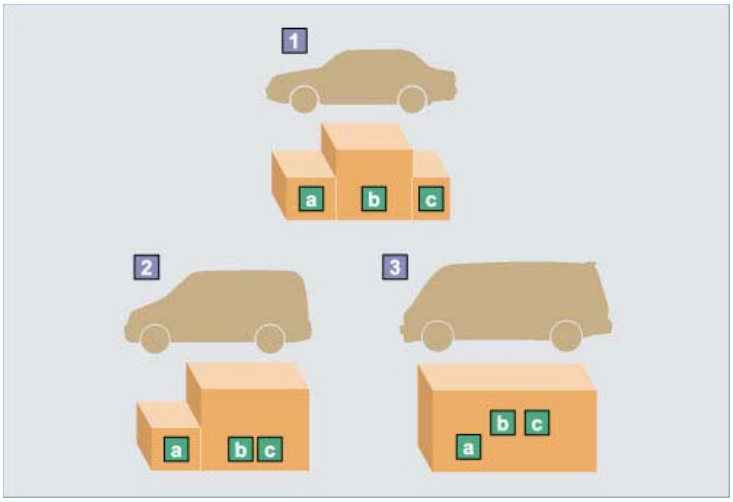


6 Pickup
Đây là loại xe tải nhẹ có khoang động cơ kéo dài về phía trước của ghế lái xe



7 Van and wagon
Loại này có không gian cho hành khách và hàng hóa liền nhau. Nó chở được nhiều người hay nhiều hàng hóa. Van chủ yếu để chở hàng, còn wagon chủ yếu để chở người.

(1/1



a Khoang động
b Khoang hành khách
c Khoang hàng lý

Khoang cho động cơ, khoang cho người và khoang cho hàng hóa của thân xe được chia sơ bộ như sau:

1 Xe có 3 khoang riêng biệt
Động cơ/hành khách/hàng hóa

Loại này bao gồm khoang độc lập, tách rời cho động cơ/hành khách và hàng hóa

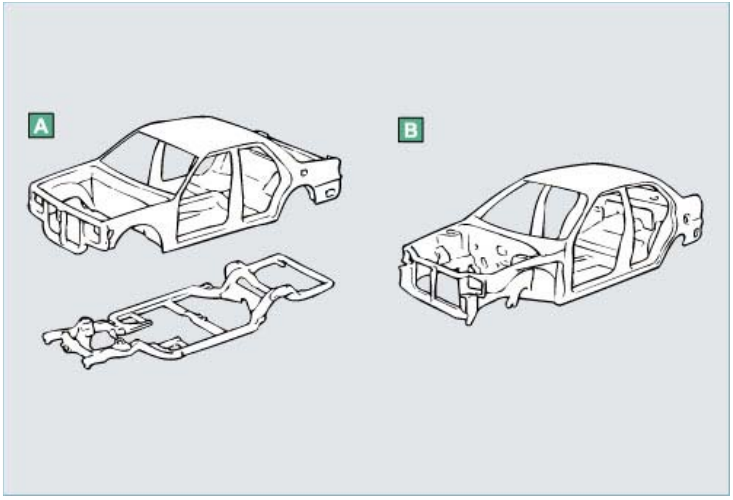
2 Xe có 2 khoang
hành khách/hàng hóa liền nhau

Loại này có khoang cho hành khách và hàng hóa liền nhau, khoang cho động cơ tách rời. Kiểu này thường áp dụng cho xe nhỏ gọn

3 Xe có một khoang
hành khách/hành lý liên nhau với động cơ nằm dưới sàn.

Loại này nối liền các khoang dùng cho động cơ, hành khách và hàng hóa. Nó rất thích hợp cho việc chở nhiều người và hành lý, cho phép sử dụng không gian hiệu quả.

(1/1)



Cầu Tạo Cơ Bản Của Thân Xe

Có hai loại cấu tạo thân xe: Thân xe dạng khung và thân xe dạng vỏ.

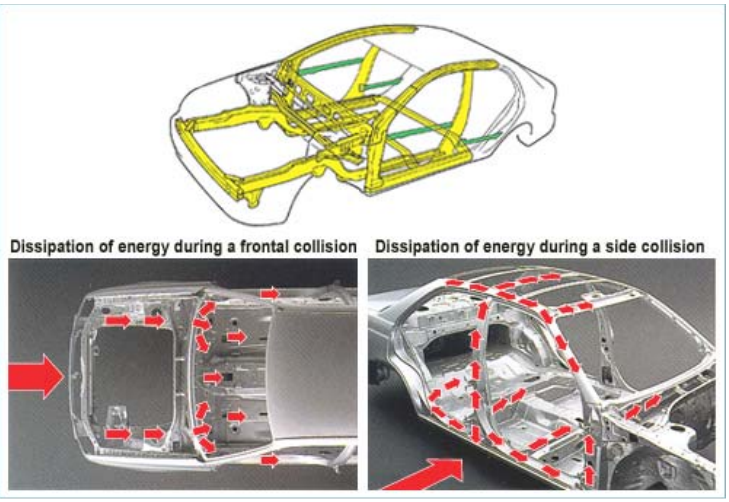
A Thân xe dạng khung

Loại kết cấu này bao gồm thân xe và khung xe (trên đó có lắp động cơ, hộp số và hệ thống treo) tách rời.

B Thân xe dạng vỏ

Loại kết cấu này bao gồm thân xe và khung xe được gắn liền thành một khối. Toàn bộ thân xe chắc khỏe dưới dạng một khối thống nhất

(1/1)



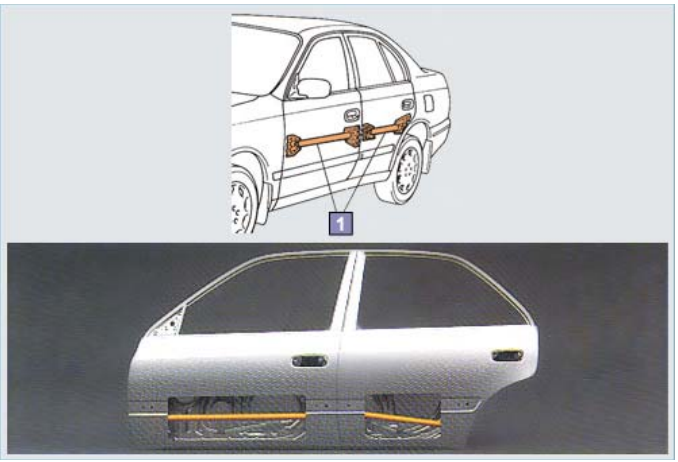
THAM KHẢO

GOA (Được đánh giá hoàn hảo trên toàn cầu)

GOA được hiểu là các tiêu chuẩn an toàn về va đập chặt chẽ nhất do Toyota thiết lập để phân loại các dạng khác nhau của cấu trúc tai nạn. Nó bao gồm thân xe hấp thụ năng lượng va đập hàng đầu thế giới và khoang hành khách có độ cứng vững cao.

Phần thân xe trước và sau có thể chùn lại và các khu vực khoang hành khách cứng vững cao sẽ hấp thụ một cách có hiệu quả và phân tán năng lượng của va chạm. Do đó, loại thân xe an toàn khi va đập này sẽ giảm đến mức thấp nhất sự biến dạng của khoang hành khách

(1/1)

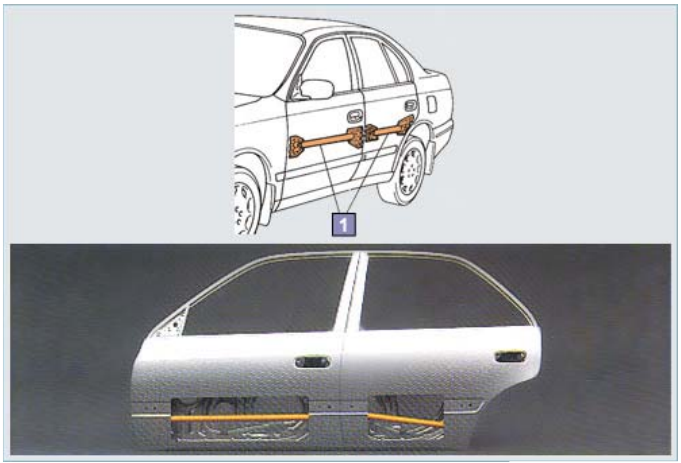


Dầm bảo vệ va đập sườn xe

Dầm bảo vệ va đập sườn xe là một loại vật liệu tăng cường được lắp trong cửa xe để đảm bảo độ cứng vững của cửa x trong trường hợp tai nạn từ bên sườn.

1 Dầm bảo vệ va đập sườn xe

(1/1)

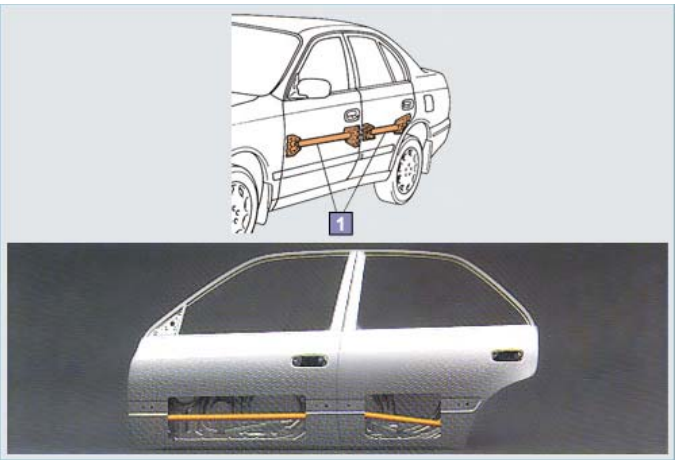


18 Tấm hướng gió sau
19 Nắp khoang hành lý
20 Nắp cửa nạp nhiên liệu
21 Tai xe sau
22 Trụ sau

Các bộ phận lắp bên ngoài

1 Bađờ sốc trước
2 Lưới che két nước
3 Nắp capô
4 Kính chắn gió
5 Trụ xe phía trước
6 Cửa trời (cửa trần)
7 Nóc xe
8 Khung cửa
9 Trụ giữa
10 Kính cửa sổ trước
11 Tay nắm ngoài
12 Gương chiếu hậu bên ngoài
13 Cửa
14 Tai xe trước
15 Nẹp ngoài (nẹp bảo vệ)
16 Chắn bùn
17 Kính hậu

(1/2)



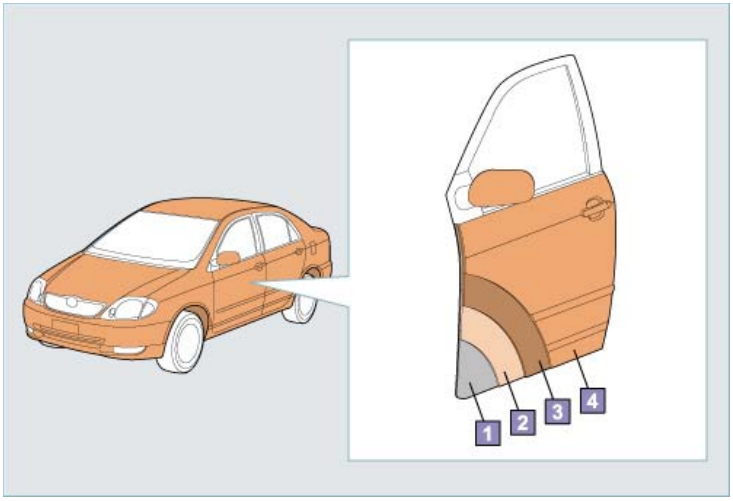
19 Nút khóa cửa
20 Gioăng cửa
21 Ngăn để đồ trên cửa
22 Tay quay kính cửa

Các bộ phận lắp bên trong

1 Cửa gió
2 Hộp che dầm giữa
3 Bảng táplô
4 Gương chiếu hậu bên trong
5 Tấm chắn nắng
6 Tấm ốp cửa
7 Tay nắm phụ
8 Tựa tay ghế sau giữa
9 Đai an toàn
10 Tựa đầu
11 Lưng ghế
12 Cần điều chỉnh độ ngả ghế
13 Ghế (nệm ghế)
14 Cần trượt ghế
15 Tấm ốp bậu cửa
16 Hộp đựng găng tay (đựng đồ)
17 Tay nắm cửa bên trong
18 Tựa tay trên cửa

(2/2)

Sơn



Mô Tả

Sơn là một loại màng được phủ lên trên bề mặt của thân xe. Mục đích chính của nó là nâng cao vẻ đẹp của thân xe. Một mục đích khác nữa là để bảo vệ thân xe khỏi bị rỉ, ánh nắng mặt trời bụi và mưa.

1 Tấm kim loại

2 Lớp lót

Để bảo vệ thân xe khỏi bị rỉ.

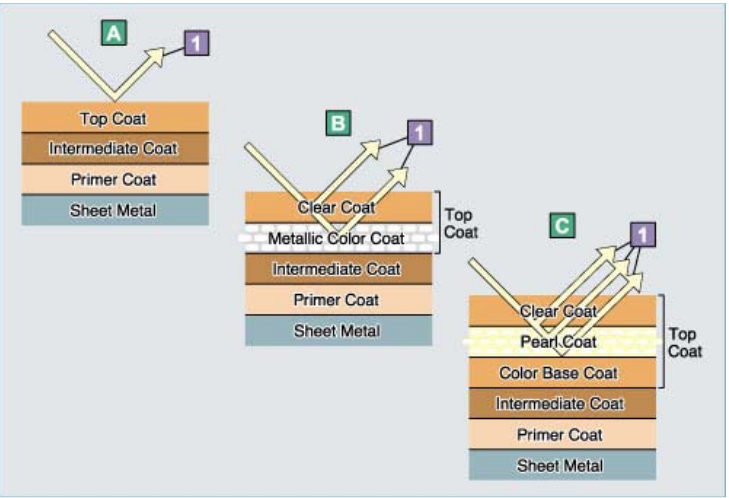
3 Lớp trung gian

Tạo nên lớp nền và làm nhẵn lớp lót.

4 Lớp phủ ngoài

Đây là lớp ngoài cùng nó mang lại cho sơn độ bóng và độ hấp dẫn

(1/1)



THAM KHẢO:

Các loại lớp phủ ngoài

A Màu thịt

Bao gồm một lớp sơn phủ ngoài, loại sơn này chỉ dùng sơn màu mà không có bất kỳ hạt nhôm nào.

B Màu Metallic

Lớp sơn phủ ngoài cùng có hai lớp: một lớp màu metallic trong có có lẫn các hạt nhôm, và một lớp phủ bóng được làm từ sơn không màu. Cần phải cẩn thận khi bảo dưỡng hay rửa loại xe này, do chỉ một vết xước nhỏ tren lớp bóng cũng có thể nhận thấy được

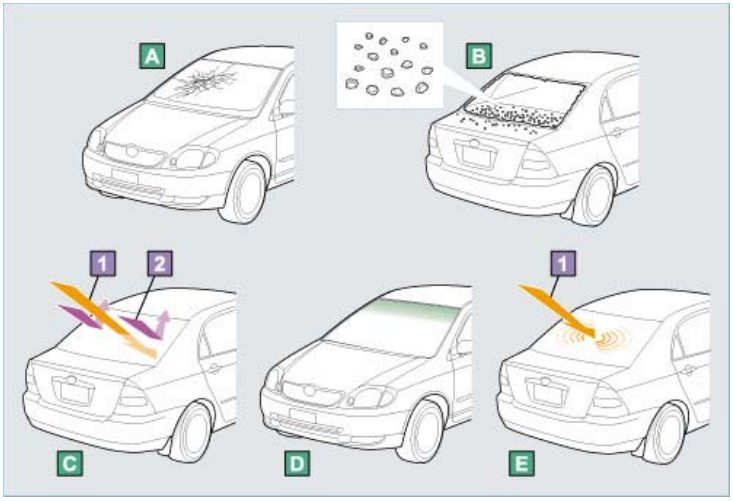
C Màu mica

Nó bao gồm 3 lớp phủ ngoài. Lớp giữa có chức những hạt mica nhỏ. Đặc điểm độc đáo của loại sơn này là độ sâu, độ bóng và độ trong suốt giống như ngọc trai. Cần phải cẩn thận để bảo vệ lớp dầu bóng khỏi bị xước

1 Phản xạ ánh sáng

(1/1)

Kính Ôtô



Kính là một bộ phận quan trọng dùng để đảm bảo độ an toàn và tính tiện nghi cho xe. Không những trong suốt, kính ôtô còn bảo vệ hành khách bằng cách khó vỡ dước tác dụng của ngoại vật

1 Ánh năng mặt trời
2 Tia cực tím UV

A Kính hai lớp

Một lớp màng trong suốt được đặt vào giữa hai tấm kính thông thường, và ép lại với nhau. Nó được thiết kế để tránh những vật, như đá văng vào từ bên ngoài, không xuyên qua kính. Nó cũng không bị vỡ thành những mảnh sắc.

Ngày nay, loại kính này được dùng làm kính chắc gió. Lớp màng được dùng trong kính hai lớp sẽ ngăn tia cực tím

B Kính tôi nhiệt

Kính thông thường được nung nóng và làm lạnh nhanh để tạo nên loại kính này, nó có khả năng chống va đập cao hơn.

It Nó có cường độ cao gấp 4 lần so với kính thông thường. Mặc dù kính tôi nhiệt bị vỡ khi bị đập mạnh, nó vỡ thành dạng hạt để giảm nguy cơ bị thương

C Kính giảm tia cực tím UV

"UV" là viết tắt của từ "ultraviolet rays- tia cực tím", và kính giảm UV được phát triển để giảm lượng tia cực tím có thể gây ra bỏng do ánh nắng. Được dùng chủ yếu ở cửa và cửa sổ sau, kính giảm tia UV giảm khoảng 90 đến 95% tia cực tím

D Kính màu

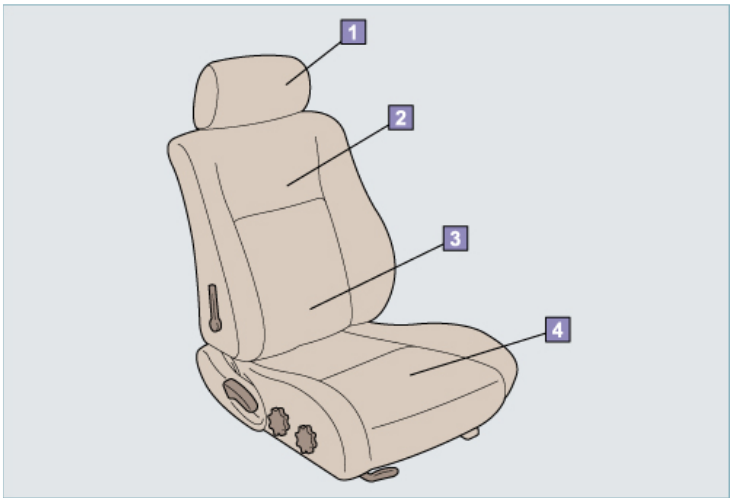
Toàn bộ kính có màu xanh và đồng nhạt. Kính có một dải sẫm màu được sử dụng cho kính chắn gió. Chỉ có phần trên đỉnh là sẫm màu, và đướng biên của nó giảm dần để nâng cao vẻ đẹp

E Kính hấp thụ năng lượng mặt trời

Kính này có chứa một lượng nhỏ kim loại như niken, sắt, coban v.v. nó có tác dụng hấp thụ bước sóng của ánh nắng mặt trời ở trong khoảng tia hồng ngoại. Điều này giảm bớt nhiệt độ bên trong xe mà thông thường là kết của của ánh nắng mặt trời chiếu trực tiếp

(1/1)

Các Bộ Phận Chức Năng Của Thân Xe

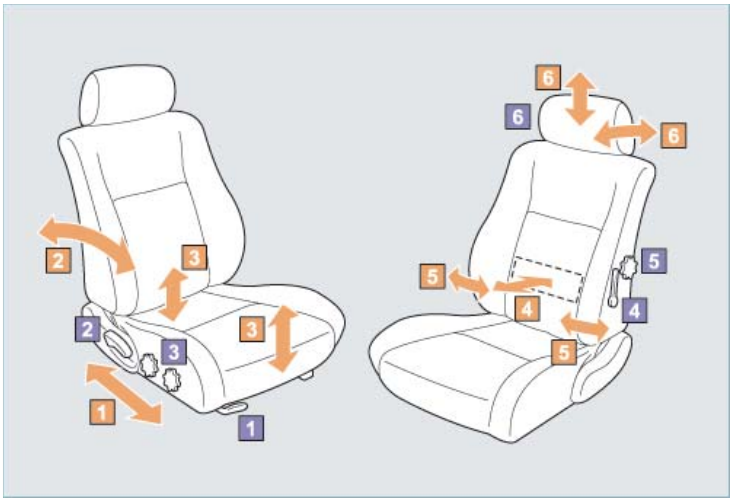


Ghế

Ngoài chức năng đỡ hành khách, ghế còn hấp thụ va đập.

1 Tựa đầu
2 Lưng ghế
3 Đỡ lưng
4 Nệm ghế

(1/12



Các chức năng điều chỉnh ghế
Ghế được thiết kế với nhiều chức năng điều chỉnh nhằm đảm bảo tính tiện nghi cho hành khách và giảm tối đa sự mệt mỏi khi lái xe với quãng đường dài.

1 Điều chỉnh trượt

Điều chỉnh vị trí của ghế theo hướng dọc xe bằng cách trượt các ray bên dưới ghế

2 Điều chỉnh nghiêng lưng ghế

Điều chỉnh góc nghiêng của lưng ghế về phía trước và sau

3 Điều chỉnh độ cao ghế

Điều chỉnh độ cao của nệm ghế. Một số loại di chuyển toàn bộ ghế lên và xuống, loại khác chỉ điều chỉnh phần trước hay sau

4 Điều chỉnh đỡ lưng

Tạo ra phần đỡ ở vùng thắt lưng của lưng ghế nhằm làm giảm mệt mỏi cho hành khách khi lái x với quãng đường dài

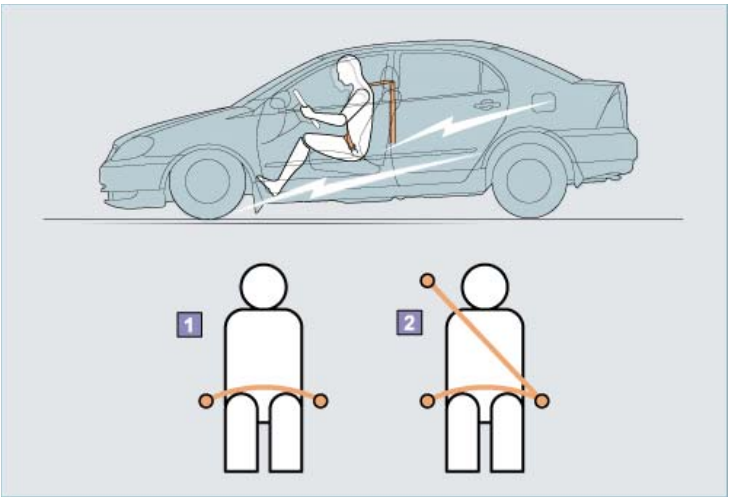
5 Điều chỉnh đỡ sườn

Điều chỉnh độ rộng của phần đỡ sườn trên lưng ghế và mức độ đỡ cơ thể của lái xe khi quay vòng

6 Điều chỉnh tựa đầu

Tựa đầu được thiết kế để bảo vệ lái xe khỏi bị gẫy cổ trong trường hợp tai nạn từ phía sau. Điều chỉnh tựa đầu được sử dụng để điều chỉnh vị trí của tựa đầu phù hợp với khổ người và vị trí của hành khách.
Có những loại mà có thể điều chỉnh lên xuống và loại khác có thể điều chỉnh cả lên xuống và trước sau

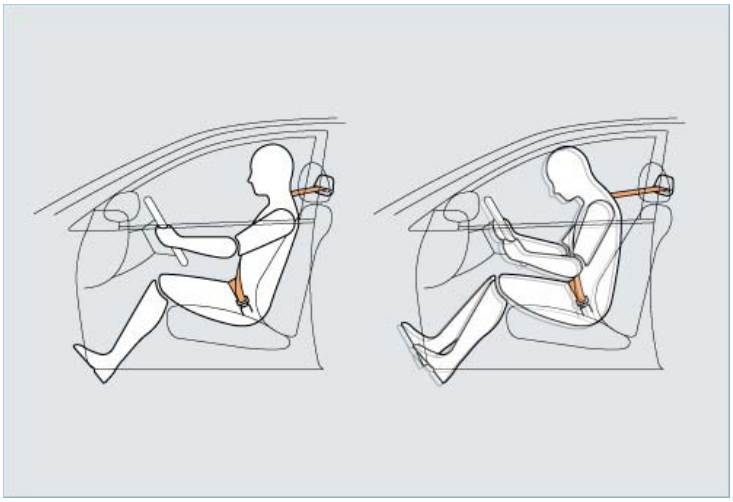
(1/1)



Đai An toàn
Khi phanh bị đạp gấp, hay khi tai nạn xảy ra, cơ thể của hành khách sẽ chuyển động về phía trước với lực quán tính mạnh. Đai an toàn sẽ giữ chắc cơ thể của hành khách vào ghế. Do đó, nó có thể tránh cho hành khách không bị đập vào vôlăng hay kính trước, hay bị văng ra khỏi xe.
Có hai loại đai an toàn: loại 2 điểm, nó chỉ giữ hông, và loại 3 điểm, nó giữ cả hông và vai.

1 Loại 2 điểm
2 Loại 3 điểm

(1/12



ELR (Bộ cuốn đai có khóa khẩn cấp)
Khi phanh bị đạp gấp, hay khi tai nạn xảy ra, thiết bị này ngăn không cho đai an toàn bị kéo ra bằng cách khóa đai lại.
Thông thường, thiết bị này cho phép đai an toàn kéo ra hay cuốn vào khi hành khách cử động.

1. Loại cảm nhận tốc độ

Khóa đai khi tốc độ kéo ra của đai vượt quá một giá trị cho phép.

2. Loại cảm biên G

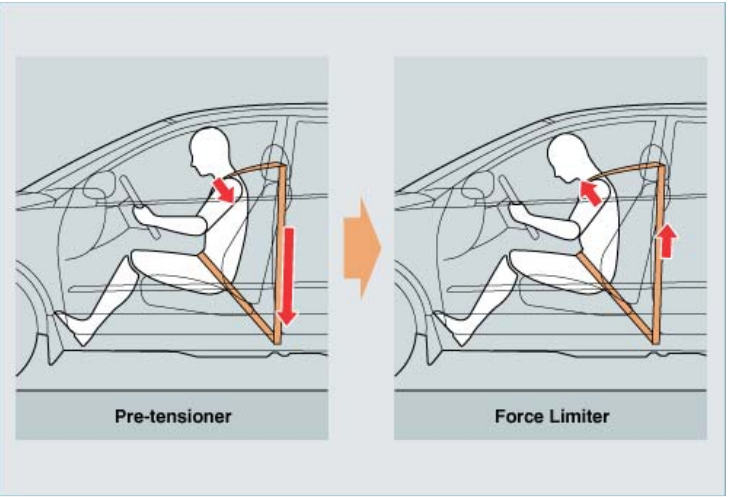
Khóa đai an toàn khi cảm biến phát hiện thấy lực gia tốc lớn được tác dụng lên toàn bộ xe

3. Loại cảm biến tổng hợp

Có cả hai chức năng của cảm biến tốc độ và cảm biến G

Những chức năng khác cũng được thiết kế cho dây đai an toàn như bộ giảm lực căng, nó điều chỉnh lực cuốn dây đai, hay dây đai hấp thụ va đập, nó bị giãn ra khi có va đập

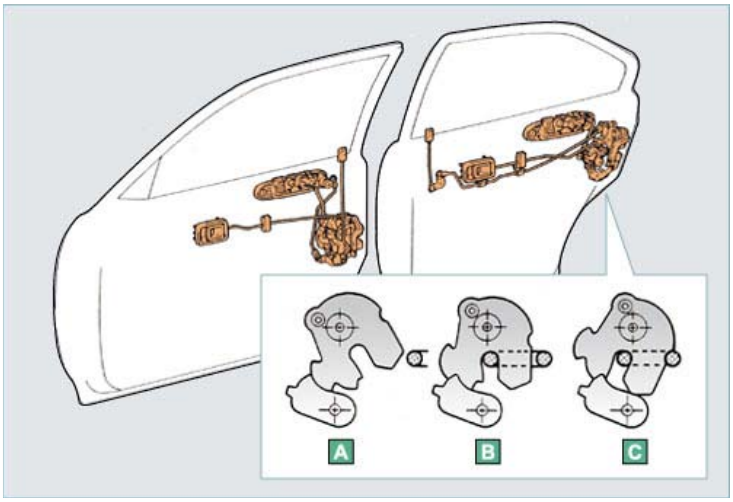
(2/2)



THAM KHẢO

Bộ căng đai khẩn cấp có hạn chế lực
Khi lái xe khi có va chạm mạnh như tai nạn từ phía trước, bộ căng đai khẩn cấp nâng cao tính hiệu quả của dây đai bằng cách ngay lập tức cuốn đai lại. Sau khi bộ căng đai khẩn cấp đã hoạt động, bộ hạn chế lực kéo hoạt động nếu chuyển động của hành khách do lực quán tính vượt quá lực xác định trước của dây đai. Nó nhả dây đai cùng với chuyển động của hành khách nhằm giảm nhẹ chấn động cho vai của hành khách.
Bộ căng đai khẩn cấp có hạn chế lực hoạt động đồng thời với túi khí SRS

(1/1)

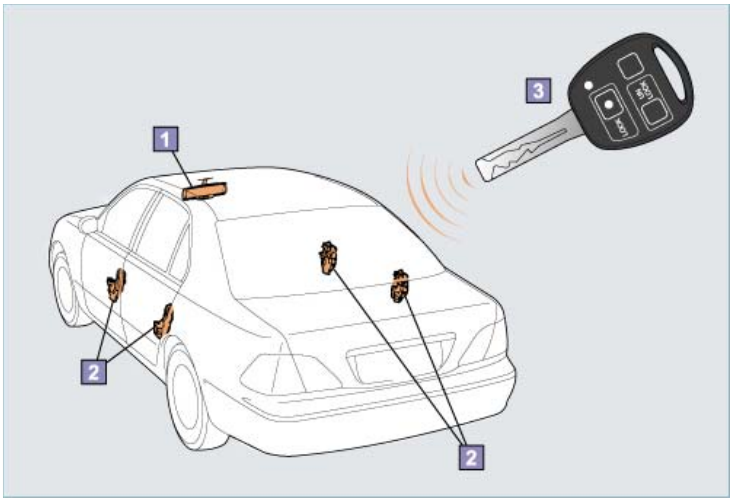


Khóa Cửa

Khóa của ngăn không cho cửa dễ dàng mở ra do rung động hay va đập. Để ngăn ngừa kẻ trộm, chúng cũng có chức năng ngăn không cho khóa cửa bị mở ra bằng tay nắm bên trong hay bên ngoài.

A Cửa mở
B Cửa khép
C Cửa đóng

(1/1)



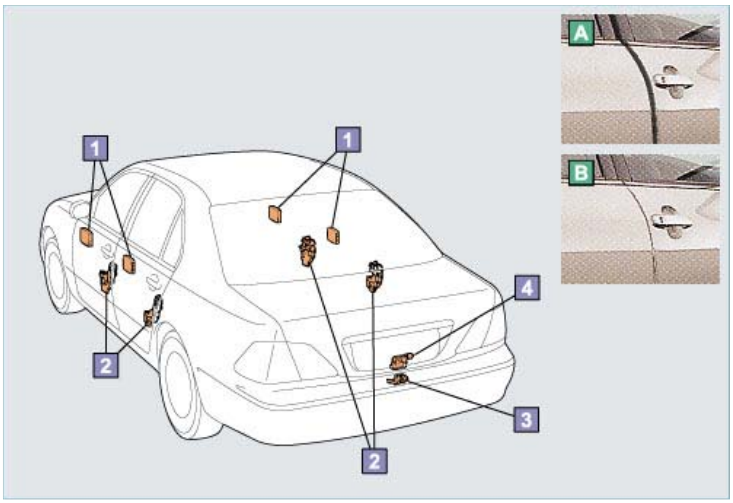
THAM KHẢO:

Hệ thống điều khiển khóa cửa từ xa

Cửa có thể được khóa và mở khóa từ xa bằng cách ấn các nút LOCK (khóa) và UNLOCK (mở khóa) trên chìa. Một số xe có trang bị chức năng trả lời, nó nháy đèn xinhan khi cửa được khóa một lần và mở khóa hai lần.

1 Bộ dò tín hiệu (gương chiếu hậu bên trong)
2 Bộ khóa cửa
3 Chìa điều khiển

(1/1)



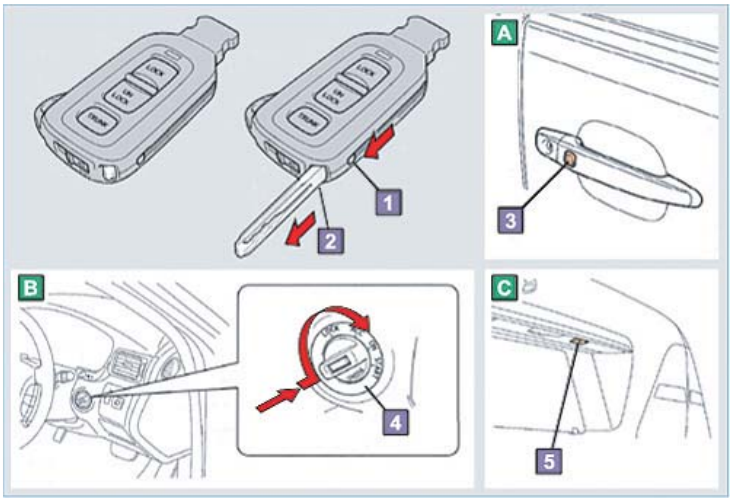
Hệ thống khép cửa

Khi ECU phát hiện thấy cửa khép hờ, nó kích hoạt môtơ cụm khóa cửa để đóng hoàn toàn cửa lại.

Cũng có hệ thống khép cửa cho nắp khoang hành lý để đóng hoàn toàn nắp khoang hành lý nếu ECU phát hiện thấy nó khép hờ.

1 ECU cửa
2 Cụm khóa cửa
3 Móc khóa cửa
4 Môtơ khép nắp khoang hành lý
A Trước khi hoạt động
B Sau khi hoạt động

(1/1)



Hệ thống chìa khóa thông minh

Hệ thống chìa khóa thông minh cho phép lái xe thực hiện các thao tác sau mà chỉ đơn thuần cầm theo chìa:

A Mở khóa/khóa cửa
B Hủy khóa tay lái và khởi động động cơ
C Mở nắp khoang hành lý
1 Cần
2 Lấy chìa cơ khí ra
3 Công tắc khóa cửa (hình vẽ cho thấy của lái xe)
4 Công tắc khởi động động cơ
5 Công tắc ấn nắp khoang hành lý

LƯU Ý:

Chìa cơ khí bên trong chìa thông minh có thể dùng để mở cửa và khởi động động cơ như bình thường

(1/1)

Câu hỏi-1

Hãy đánh dấu Đúng hay Sai cho các câu sau đây:

Stt	Câu hỏi	Đúng hoặc Sai	Các câu trả lời đúng
1	Khóa cửa ngăn không cho cửa mở ra dễ dàng khi có chấn động hay rung động.	☐ Đúng ☐ Sai	
2	Một xe có 3 khoang nối liền khoang động cơ, khoang hành khách và khoang hành lý.	☐ Đúng ☐ Sai	
3	Ghế đỡ cơ thể hành khách và hấp thu chấn động từ mặt đường.	☐ Đúng ☐ Sai	
4	Thân xe dạng vỏ là một kết cấu trong đó thân xe và khung xe được kết hợp lại.	☐ Đúng ☐ Sai	
5	Sơn của xe bảo vệ thân xe khỏi các tia nắng mặt trời và mưa, ngoài việc bảo vệ thân xe khỏi bị gỉ.	☐ Đúng ☐ Sai	

Câu hỏi-2

Câu nào trong các câu sau đây liên quan đến kiểu thân xe là đúng?

☐	1. Xe sedan kết hợp khoang hành khách và hành lý.
☐	2. Xe sedan không có khung cửa sổ và trụ giữa để nhấn mạnh về kiểu dáng.
☐	3. Xe pickup kết hợp khoang hành khách và hành lý .
☐	4. Động cơ của xe pickup được đặt phía trước của ghế lái xe.

Câu hỏi-3

Câu nào trong các câu sau đây liên quan đến đai an toàn là đúng?

- ☐ 1. Một chiều dài xác định của đai an toàn luôn được nhả ra để tránh cho áp suất không tác dụng lên hành khách khi phanh gấp hay tai nạn.
- ☐ 2. Cơ cấu ELR của đai an toàn sẽ khóa đai để tránh cho nó không bị nhả ra khi phanh gấp hay tai nạn.
- ☐ 3. Cơ cấu căng đai khẩn cấp của đai an toàn sẽ khóa đai để ngăn không cho nó nhả ra khi phanh gấp hay tai nạn.
- ☐ 4. Cơ cấu căng đai khẩn cấp của đai an toàn sẽ nhả đai ra khi lực tác dụng lên đai vượt quá giá trị cho phép

---

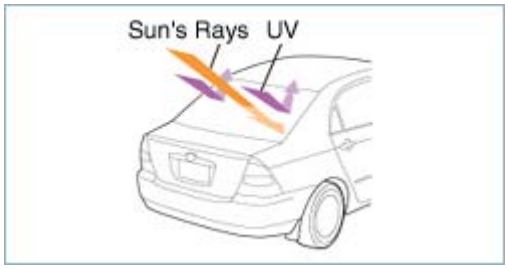
Câu hỏi-4

Hình vẽ dưới đây liên quan đến kính dùng trong ôtô. Hãy chọn những từ trong nhóm từ sau phù hợp với những số.

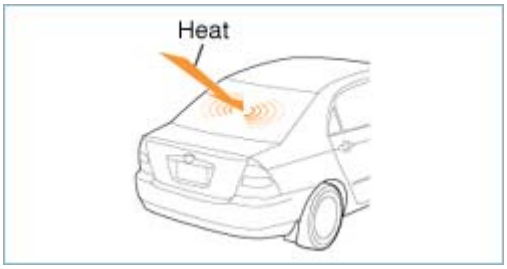
(1) Loại kính mà ngăn các vật bên ngoài như đá xuyên qua.



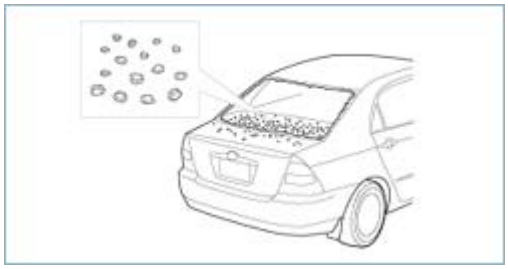
(2) Loại kính mà giảm lượng tia cực tím của ánh nắng đi qua.



(3) Kính để hấp thụ tia cực tím trong ánh nắng mặt trời.



(4) Loại kính mà sẽ tách thành những mảnh nhỏ khi vỡ.



a) Kính tôi nhiệt b) Kính hai lớp c) Kính hấp thụ năng lượng mặt trời d) Kính màu e) Kính giảm tia UV
